TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 362/2017/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 22 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 495/2017/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2017 giữa:

* Người yêu cầu:

- Anh Phạm Văn B, sinh năm 1970. Địa chỉ: ấp G, xã H, huyện I, tỉnh Bến Tre.

- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1986. Địa chỉ: ấp D, xã Đ, huyện E, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Văn B và chị Nguyễn Thị Tr.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: anh Phạm Văn B và chị Nguyễn Thị T thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân của anh Phạm Văn B và chị Nguyễn Thị T chấm dứt kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật.

Về con chung: có 02 con chung tên Phạm Thị Thùy Tr, sinh ngày 22/11/2003 và Phạm Hương U, sinh ngày 31/01/2006. Anh B được nuôi hai con. Chị T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con cho anh B mỗi tháng 700.000đ. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 11/2017 cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Chị Nguyễn Thị T được thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Vì lợi ích của con chung sau này, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung: tự thỏa thuận nên không xét đến.

Nợ chung: Hai bên khai không có nên không xét đến.

Lệ phí việc dân sự: Anh Phạm Văn B và chị Nguyễn Thị T cùng chịu là 300.000đ, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0012736 ngày 02/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Anh B và chị T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- UBND xã H;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Quốc Tuấn